TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** TỈNH QUẢNG NINH Bản án số: **59**/2023/HS-ST Ngày 17/7/2023	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: bà **Đỗ Thị Thanh Huệ.**

Các Hội thẩm nhân dân: bà **Đinh Thanh Hoàn.**

ông **Nguyễn Thế Căn.**

- Thư ký phiên tòa: ông **Nguyễn Ngọc Lâm**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa*:** bà **Tạ Thị Huyền**, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Hoài L (*tên gọi khác: không*); sinh ngày 10 tháng 11 năm 1989, tại C, Quảng Ninh.

Nơi đăng ký thường trú: tổ 3, khu 2A, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: khu 1, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Mạnh L và bà: Đỗ Thị B, tiền án: ngày 28/6/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố M xử phạt 15 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/6/2022 nhưng chưa được xóa án tích; tiền sự: chưa; bị cáo đầu thú ngày 22/02/2023 hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- *Bị hại*: **Công ty Cổ phần giao hàng K.**

Địa chỉ: tòa nhà VTV, số 8 P, phường M, quận Nam T, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Hồng Q- Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nông Hoàng Thái H; địa chỉ: số 10, ngõ 994 đường Láng, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/Anh **Ngô Văn Q**, sinh năm: 1987; nơi cư trú: thôn 8, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2/ Anh **Phạm Văn Th**, sinh năm: 1994; nơi cư trú: thôn 3, xã Q, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3/ Anh **Hoàng Văn N**, sinh năm: 1986; nơi cư trú: thôn Bắc, xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

4/ Anh **Phạm Văn B**, sinh năm: 2001; nơi cư trú: khu 4, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

5/ Anh **Vũ Đình Ph**, sinh năm: 2004; nơi cư trú: khu 7, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

6/Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm: 1993; nơi cư trú: tổ dân số 1, thị tràn Th, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

7/Anh **Trần Hữu Th**, sinh năm: 1989; nơi cư trú: khu 2, xã Th, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

8/Anh **Lê Công Ph**, sinh năm: 1994; nơi cư trú: TDP Thanh Minh, phường T, thị xã Ngh, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

9/Chị **Hoàng Thị H**, sinh năm: 1987; nơi cư trú: số 8/688 Thiên Lôi, V, Quận L, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền ăn tiêu, nên Vũ Hoài L nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của những người đi giao hàng thuộc Công ty Cổ phần Giao hàng K (Công ty giao hàng), với thủ đoạn đặt mua hàng qua mạng xã hội Facebook rồi lợi dụng sơ hở khi giao, nhận hàng để đánh tráo hàng, sau đó đem bán lấy tiền ăn tiêu. Công ty Cổ phần Giao hàng tiết kiệm hợp đồng với các cửa hàng bán hàng qua mạng, nếu tài sản bị mất thì Công ty Cổ phần Giao hàng K phải bồi thường. Trong khoảng thời gian từ ngày 10/01/2023 đến ngày 17/02/2023, Long đã nhiều lần chiếm đoạt tài sản, cụ thể:

Vụ thứ nhất: vào khoảng đầu tháng 01 năm 2023, L đặt mua trên mạng xã hội Facebook của 01 người không quen biết 01 chiếc vỏ điện thoại di động Iphone X, màu đen. Đến ngày 08/01/2023, thông qua mạng xã hội Facebook L dùng tài khoản Facebook của L tên "Long Vũ" đặt mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, với giá 5.500.000 đồng, của Cửa hàng Nam Khánh Mobile do anh Nguyễn Văn N làm chủ và lấy tên người nhận hàng là Trần Huy T, địa chỉ: Km10, xã H, thành phố M, số điện thoại 0936.986.267. Anh N đồng ý bán và gửi chiếc điện thoại trên cho L thông qua Công ty giao hàng, dưới hình thức thanh toán tiền khi nhận hàng. Đến ngày 10/01/2023, anh Phạm Văn Th (nhân viên Công ty giao hàng) gọi điện thoại cho Long để giao điện thoại. L bảo anh Th đến quán nước chè ở gần Cửa hàng Điện máy Xanh thuộc thôn 7, xã H, thành phố M để giao, nhận. Tại đây, anh Th đưa L chiếc hộp bên trong có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, L mở ra kiểm tra, thấy đúng là chiếc điện thoại đã đặt mua. Lợi dụng lúc anh Th không để ý, Long lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, cho vào trong túi áo, rồi lấy chiếc vỏ điện thoại Iphone X đã chuẩn bị từ trước ra bỏ vào trong hộp và đưa lại cho anh Th, L bảo anh Th đợi để đi lấy tiền. Tiếp đó, L gọi điện thoại cho anh Th nói không mua chiếc điện thoại nữa, vì không

đủ tiền. Sau đó, L đem chiếc điện thoại chiếm đoạt được bán cho một người thanh niên không quen biết, lấy 3.000.000 đồng rồi bỏ chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0936.986.267 đi, đến ngày 22/02/2023, anh Th đến Công an thành phố M trình báo. Hiện không thu hồi chiếc điện thoại trên.

Vụ thứ hai: khoảng đầu tháng 02 năm 2023, L đặt mua trên mạng xã hội Facebook của 01 người không quen biết 01 chiếc vỏ điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xanh. Đến ngày 05/02/2023, thông qua mạng xã hội Facebook Long dùng tài khoản Facebook của L tên "Long Vũ" đặt mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, với giá 15.300.000 đồng, của Cửa hàng HT-Store do anh Trần Hữu Th làm chủ và lấy tên người nhận hàng là Nguyễn Văn Tr, địa chỉ: khu vực Ngã tư phường N, thành phố Móng Cái, số điện thoại 0904.055.229. Anh Th đồng ý bán và gửi chiếc điện thoại trên cho L thông qua Công ty giao hàng, dưới hình thức thanh toán tiền khi nhận hàng. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/02/2023, anh Vũ Đình Ph (nhân viên Công ty giao hàng) gọi điện thoại cho L để giao điện thoại, L đồng ý và hẹn gặp nhau ở quán nước đối diện cổng Trung tâm Y tế thành phố M Cái thuộc khu 6, phường K, thành phố M. Tại đây, anh Ph đưa chiếc hộp bên trong có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh cho L, L lấy lý do và bảo anh Ph cung cấp số tài khoản Ngân hàng để L chuyển khoản, rồi lợi dụng lúc anh Phúc sử dụng điện thoại, không để ý, L nhanh chóng cất chiếc điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh vào trong túi áo và lấy chiếc vỏ điện thoại ra cho vào trong hộp. Tiếp đó, L nói dối là tài khoản không đủ tiền và đưa lại chiếc hộp chứa vỏ điện thoại cho anh Phúc. Long bảo anh Phúc ngồi đợi để về lấy tiền rồi gọi điện thoại cho anh Phúc nói không mua chiếc điện thoại nữa, vì không đủ tiền. Sau đó, L đem chiếc điện thoại chiếm đoạt được bán cho một người thanh niên không quen biết, lấy 10.000.000 đồng, rồi bỏ chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0904.055.229 đi, đến ngày 22/02/2023, anh Ph đến Công an thành phố M trình báo. Hiện không thu hồi chiếc điện thoại trên.

Vụ thứ ba: ngày 11/02/2023, L đặt mua trên mạng xã hội Facebook của 01 người không quen biết 01 chiếc vỏ điện thoại di động Iphone 12, màu tím. Đến ngày 14/02/2023, thông qua mạng xã hội Facebook L dùng tài khoản Facebook của L tên "Long Vũ" đặt mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu trắng, với giá 11.200.000 đồng, của Cửa hàng Vimax Mobile do chị Hoàng Thị H làm chủ và lấy tên người nhận hàng là Khắc V, địa chỉ: Trung tâm thương mại Vincomplaza thuộc phường Tr, thành phố M, số điện thoại 0971.279.518. Chị H đồng ý bán và gửi chiếc điện thoại cho L thông qua Công ty giao hàng, dưới hình thức thanh toán tiền khi nhận hàng. Tiếp đó, do chiếc vỏ điện thoại của L màu tím, nên L đã mua giấy dán lại thành màu trắng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/02/2023, anh Hoàng Văn N (nhân viên Công ty giao hàng) gọi điện thoại cho L để giao, nhận điện thoại, nhưng do chưa chuẩn bị được địa điểm nên L nói dối là đang ở Công ty về. Khoảng 20 phút sau, L cho chiếc vỏ điện thoại Iphone 12 vào túi áo rồi đến quán nước ở khu vực đối diện Khách sạn B, thuộc khu 3, phường Tr, thành phố M và gọi điện thoại

hẹn anh N đến. Khi anh N đến đưa cho L chiếc hộp bên trong có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu trắng, Long mở ra xem. Lúc này, do anh N ngồi đối diện, nên L đứng dậy, nói dối là lấy tăm để tháo sim và quay lưng về phía anh N. Lợi dụng lúc anh N không để ý, L đồng thời cất chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu trắng vào trong túi áo, rồi lấy chiếc vỏ điện thoại Iphone 12 đã chuẩn bị từ trước ra bỏ vào trong hộp. Tiếp đó, L lấy lý do không đủ tiền trả và đưa lại hộp chứa vỏ điện thoại cho anh N rồi bảo anh N chờ để L đi lấy tiền trả. Sau đó, L đem chiếc điện thoại chiếm đoạt được đến quán điện thoại "Quang Hoa" do anh Ngô Văn Q làm chủ, bán lấy 8.000.000 đồng rồi bỏ chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0971.279.518 đi, đến ngày 21/02/2023, anh N đến Công an thành phố M trình báo. Ngày 22/02/2023, Công an đã thu giữ chiếc điện thoại trên do anh Q, giao nộp.

Ngoài ra, Vũ Hoài L còn thực hiện 01 lần chiếm đoạt tài sản: ngày 11/02/2023, thông qua mạng xã hội Facebook L dùng tài khoản Facebook của L tên "Long Vũ" đặt mua 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu Rolex Date Just 41 (giống như chiếc đồng hồ của Long đang sử dụng), với giá 1.670.000 đồng, của Cửa hàng đồng hồ QH-watch do anh Lê Công Ph làm chủ và lấy tên người nhận hàng là Phạm Đình H, địa chỉ: số 122 Tr, phường Tr, thành phố M, số điện thoại 0787.381.369. Anh Ph đồng ý bán và gửi chiếc đồng hồ cho L thông qua Công ty giao hàng, dưới hình thức thanh toán tiền khi nhận hàng. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/02/2023, anh Phạm Văn B (nhân viên Công ty giao hàng) gọi điện thoại cho L để giao hàng, L hẹn sẽ gọi lại sau. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, L cho chiếc đồng hồ của L vào trong túi áo rồi gọi điện thoại cho anh B và hẹn gặp nhau ở quán nước tại khu vực Bến xe khách M thuộc khu 3, phường K, thành phố M. Tại đây, anh B đưa chiếc hộp bên trong có chiếc đồng hồ nhãn hiệu Rolex Date Just 41 cho L, L mở hộp ra kiểm tra thấy đúng là chiếc đồng hồ đã đặt mua. Lợi dụng trong lúc anh B không để ý, L lấy chiếc đồng hồ nhãn hiệu Rolex Date Just 41 cho vào trong túi áo và lấy chiếc đồng hồ của L ra cho vào trong hộp. Khi anh B đề nghị L trả số tiền 1.700.000 đồng bao gồm cả tiền phí vận chuyển, L lấy lý do không đúng với giá tiền đã thỏa thuận và trả lại chiếc hộp bên trong có chiếc đồng hồ của L cho anh B rồi bỏ đi. Sau đó, L đem chiếc đồng hồ chiếm đoạt được bán cho một người thanh niên không quen biết, lấy 1.200.000 đồng, rồi vứt chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0787.381.369 đi, đến ngày 22/02/2023, anh B đến Công an thành phố M trình báo. Hiện không thu hồi chiếc đồng hồ trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 133/KL-ĐGTS ngày 22/02/2023 và số 211/KL-ĐGTS ngày 30/3/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố M, kết luận: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu trắng, dung lượng 128GB, có trị giá 11.000.000 đồng; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, dung lượng 256GB, có trị giá 5.500.000 đồng; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, dung lượng 128GB, có trị giá 15.300.000 đồng; chiếc đồng hồ nhãn hiệu Rolex Date Just 41, có trị giá 1.670.000 đồng.

Cơ quan điều tra thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu đen, gắn sim có số thuê bao 0702.266.286 và 3.000.000 đồng do Vũ Hoài L giao nộp; 01 vỏ điện thoại Iphone X và 01 vỏ ốp điện thoại Iphone X do anh Phạm Văn Th giao nộp; 01 vỏ điện thoại Iphone 12 Promax, màu xanh do anh Vũ Đình Ph giao nộp; 01 vỏ điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu tím, dán giấy màu trắng ở lưng do anh Hoàng Văn N, giao nộp; 01 đồng hồ bằng kim loại do anh Phạm Văn B giao nộp.

Ngày 22/02/2023, Vũ Hoài L đến Công an thành phố Móng Cái đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, Vũ Hoài L, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên. Ngoài ra, L còn khai khi bán chiếc điện thoại cho anh Ngô Văn Q, L không nói điện thoại do chiếm đoạt được mà có, nên anh Q không biết. Số tiền bán tài sản chiếm đoạt được L sử dụng vào việc chi tiêu cá nhân.

Trong quá trình điều tra bị hại là Công ty Cổ phần giao hàng K yêu cầu Vũ Hoài L phải bồi thường tổng số tiền 53.670.000đ (năm mươi ba triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại giai đoạn xét xử, bị hại là Công ty Cổ phần giao hàng K người đại diện theo ủy quyền của Công ty và trong đơn xin xét xử vắng mặt có lời khai thể hiện như nội dung vụ án. Về phần bồi thường dân sự yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 22.170.000 đồng và trả lại cho Công ty 01 chiếc điện thoại Iphone 12 màu trắng dung lượng 128GB, đối với yêu cầu bồi thường số tiền 31.500.000đ đến nay bị hại không yêu cầu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn N, anh Trần Hữu Th, anh Lê Công Ph, chị Hoàng Thị H, trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện như nội dung vụ án đến nay các anh chị đã nhận được tiền bồi thường nên không có yêu cầu gì. Các anh Phạm Văn Th, anh Hoàng Văn N, anh Phạm Văn B, anh Vũ Đình Ph trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt có lời khai thể hiện như nội dung vụ án và có quan điểm Công ty Cổ phần Giao hàng K đã nhận trách nhiệm trả số tiền cho các cửa hàng có tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt, việc các anh đã ứng một phần tiền để bồi thường cho công ty là tự nguyện nên sau khi bị cáo trả số tiền đã chiếm đoạt cho Công ty thì Công ty sẽ trả cho các anh số tiền đã ứng ra. Nên đến nay các anh Th, N, B, Ph không yêu cầu giải quyết vấn đề bồi thường, các anh sẽ tự liên hệ với công ty để giải quyết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ngô Văn Q trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt có lời khai thể hiện như nội dung vụ án, về bồi thường dân sự anh Q yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng).

Bản cáo trạng số: 48/CT - VKSMC ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Vũ Hoài L, về tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: bị cáo khai lại toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 174; s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Hoài L từ *24(hai mươi bốn)* tháng đến *27* (*hai mươi bảy)* tháng tù, về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*. Thời hạn tù tính từ ngày đầu thú 22/02/2023.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a, b khoản 1 khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu đen, bên trong lắp sim; 01 chiếc đồng hồ bằng kim loại màu vàng - trắng, trong mặt đồng hồ có in chữ "ROLEX OYSTER PERPETUAL DATEJUST"

- Trả lại cho bị hại: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu trắng dung lượng 128GB và trả lại cho anh Quảng số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh; 01 vỏ điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 màu tím, dán giấy màu trắng ở lưng, màn hình bị vỡ; 01 vỏ điện thoại nhãn hiệu Iphone X, màu đen, mặt kính phía sau bị vỡ; 01 ốp điện thoại nhãn hiệu Iphone X, chất liệu bằng nhựa.

Về bồi thường dân sự:

Áp dụng: khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357, khoản 2 Điều 468, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 586, khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 22.170.000 (hai mươi hai triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng), bồi thường cho anh Q số tiền còn lại 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành

tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội. Đánh giá nội dung các Đơn trình báo; Đơn đầu thú; kết luận định giá tài sản số 133/KL - ĐGTS ngày 22/02/2023 và Kết luận định giá tài sản số 211/KL - ĐGTS ngày 30/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự thành phố Móng Cái; các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của bị hại; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: trong khoảng thời gian từ ngày 10/01/2023 đến ngày 17/02/2023, tại thôn 7 xã H; khu 3, khu 6, phường K và khu 3, phường Tr, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Hoài L có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản gồm: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu trắng, trị giá 11.000.000 đồng; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, trị giá 5.500.000 đồng; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, trị giá 15.300.000 đồng và chiếc đồng hồ nhãn hiệu Rolex Date Just 41, trị giá 1.670.000 đồng của Công ty Cổ phần Giao hàng K. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 33.470.000 đồng *(ba mươi ba triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng)*.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, mặc dù biết pháp luật nghiêm cấm việc chiếm đoạt bất hợp pháp tài sản của người khác, nhưng vẫn thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, hành vi chiếm đoạt tài sản có giá trị 33.470.000 đồng *(ba mươi ba triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng)* nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và xâm phạm an ninh, trật tự xã hội. Mặc dù nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng. Ngày 28/6/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xử phạt 15 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/6/2022 nhưng chưa được xóa án tích nên bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, và bị cáo đã 04 (bốn) lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội

02 lần trở lên" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú và tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có công việc. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về bồi thường dân sự và vật chứng:

- Về bồi thường dân sự: bị hại đồng ý nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu trắng dung lượng 128GB bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại. Nên bị cáo tiếp tục phải bồi thường số tiền 22.170.000 (hai mươi hai triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).

+ Bị cáo phải bồi thường cho anh Quảng số tiền còn lại 5.000.000đ (năm triệu đồng), là tiền anh Quảng đã mua chiếc điện thoại do bị cáo chiếm đoạt.

- Về vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu đen, bên trong lắp sim và 01 chiếc đồng hồ bằng kim loại màu vàng - trắng, trong mặt đồng hồ có in chữ "ROLEX OYSTER PERPETUAL DATEJUST" bị cáo đã dùng vào việc phạm tội.

- Trả lại: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu trắng dung lượng 128GB cho bị hại, và số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) là tiền bị cáo bán chiếc điện thoại đã chiếm đoạt được cho anh Q với giá 8.000.000đ, nên số tiền trên trả lại cho anh Q.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh; 01 vỏ điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 màu tím, dán giấy màu trắng ở lưng, màn hình bị vỡ; 01 vỏ điện thoại nhãn hiệu Iphone X, màu đen, mặt kính phía sau bị vỡ; 01 ốp điện thoại nhãn hiệu Iphone X, chất liệu bằng nhựa.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[8] Đối với anh Ngô Văn Q có hành vi mua chiếc điện thoại, nhưng không biết là tài sản đó do phạm tội mà có, nên không đề cập xử lý.

- Đối với yêu cầu bồi thường số tiền 31.500.000đ bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo **Vũ Hoài L**, phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

Áp dụng: khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo *Vũ Hoài L* **30** ***(ba mươi)*** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đầu thú 22/02/2023.

2. Về bồi thường dân sự

Áp dụng: khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357, khoản 2 Điều 468, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 586, khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại là Công ty Cổ phần giao hàng K số tiền 22.170.000 (hai mươi hai triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng), bồi thường cho anh Q số tiền còn lại 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a, b khoản 1 khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu đen, bên trong lắp sim và 01 chiếc đồng hồ bằng kim loại màu vàng- trắng, trong mặt đồng hồ có in chữ "ROLEX OYSTER PERPETUAL DATEJUST".

- Trả lại: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu trắng dung lượng 128GB cho bị hại là Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm và số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) cho anh Ngô Văn Q.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh; 01 vỏ điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 màu tím, dán giấy màu trắng ở lưng, màn hình bị vỡ; 01 vỏ điện thoại nhãn hiệu Iphone X, màu đen, mặt kính phía sau bị vỡ; 01 ốp điện thoại nhãn hiệu Iphone X, chất liệu bằng nhựa.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 80/2023/THA, ngày 16/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái và theo biên bản số 11 ngày 09/3/2023 giữa kho bạc Nhà nước Móng Cái và Công an thành phố Móng Cái).

4.Về nghĩa vụ chịu án phí:

Áp dụng: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Hoài L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm 1.358.500đ (một triệu ba trăm lăm mươi tám nghìn năm trăm đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng: khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo ủy quyền cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND thành phố Móng Cái;*
- *Công an Tp Móng Cái;*
- *Cơ quan Thi hành án Hình sự;*
- *Cơ quan Thi hành án Dân sự;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại*;
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Huệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.**

Đỗ Thị Thanh Huệ